TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 16-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXX-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Quách Văn C, sinh năm 1992 tại tỉnh B; thường trú: Số 280/8 khu phố 3A, phường T, thành phố H, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Quách Chi S, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1968; bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 1990; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/8/2012, bị Công an thành phố H, tỉnh N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, C chưa đóng phạt số tiền trên; nhân thân: Ngày 27/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh N ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; ngày 09/9/2017, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; bị cáo đầu thú và bị tạm giam từ ngày 06/10/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Ngọc N, sinh năm 1992; thường trú: Số 127, Võ Duy Ninh, phường, quận T, Thành phố M. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn Hiếu A, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 66/94 tổ 5, khu phố 4, phường H, thành phố H, tỉnh N. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Phương U, sinh năm 1995. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn C và anh Phạm Ngọc N là bạn bè quen biết nhau. Lúc 08 giờ 00 phút ngày 12/8/2022, anh N điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda SH 125i màu nâu đen xám, biển số 68D1-787.28 của anh Nguyễn Văn Hiếu A làm chủ sở hữu đến căn hộ A3-20 Block A, C cư Samland, khu phố Quyết Thắng, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương của C để chơi. Lúc này, C nói với anh N cho mượn xe môtô nhãn hiệu Honda SH 125i màu nâu đen xám, biển số 68D1-787.28 để đi công việc thì anh N đồng ý và giao chìa khóa xe cùng thẻ gửi xe cho C. Sau khi mượn được xe của anh N, C sử dụng xe đi công việc, khoảng 30 phút sau C nhắn tin cho anh N mượn xe thêm hai ngày để đi Bà Rịa - Vũng Tàu giải quyết công việc gia đình thì anh N đồng ý. Sau đó, C tắt nguồn máy điện thoại để anh N không liên lạc được. Đến ngày 14/8/2022, anh N không thấy C trả xe nên anh N gọi điện thoại cho C thì không liên lạc được. Ngày 23/8/2022, C sử dụng mạng internet tìm người để bán xe môtô của anh N. Lúc này, có một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ với C mua xe với giá 18.000.000 đồng. C và người đàn ông này hẹn giao nhận xe và tiền tại chân cầu Đồng Nai, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Sau khi bán được xe, C đã tiêu xài hết số tiền trên. Ngày 06/10/2022, anh N phát hiện C đang ở tại C cư Samland nên đến Công an phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc. Ngày 06/10/2022, C đến Công an phường Bình Thắng đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an phường Bình Thắng lập hồ sơ chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An điều tra xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 147 ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận: Xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda SH 125i, màu nâu đen xám, biển số 68D1-787.28, số khung: RLHJF4212DY004932, số máy: JF42E0004976, trị giá 65.000.000 đồng.

Ngày 16 tháng 10 năm 2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; quyết định khởi tố bị can để điều tra đối với Quách Văn C về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Quách Văn C, về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 175; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Quách Văn C từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C đã bồi thường cho anh N 20.000.000 đồng và anh N đã bồi thường số tiền này cho anh Nguyễn Văn Hiếu A. Tại phiên tòa anh N đề nghị bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn Hiếu A số tiền 45.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh Anh nên ghi nhận.

Đối với người thanh niên mua xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda SH 125i, màu nâu đen xám, biển số 68D1-787.28 do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 12/8/2022, tại căn hộ A3-20 Block A, C cư Samland, khu phố Quyết Thắng, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương,

Quách Văn C đã có hành vi mượn xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại SH125i, màu sơn nâu đen xám, biển số 68D1 – 787.28, trị giá 65.000.000 đồng của anh Phạm Ngọc N. Sau đó, đến ngày 23/8/2022, C đã bán xe môtô nói trên lấy tiền tiêu xài cá nhân mà không trả lại xe cho anh N.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Quách Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Do đó, Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Quách Văn C về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định Điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa C.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đầu thú, đã tác động cho gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, được Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Đồng Nai đề nghị giảm nhẹ hình phạt do đã cung cấp nhiều thông tin quan trọng giúp Cơ quan Công an bắt giữ tội phạm.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 27/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ra quyết định ap dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa C.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt

tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 45.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Hiếu A nên ghi nhận.

[10] Đối với người thanh niên mua xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda SH 125i, màu nâu đen xám, biển số 68D1-787.28 do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quách Văn C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 175; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Quách Văn C 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 468, 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Buộc bị cáo Quách Văn C bồi thường số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) cho anh Nguyễn Văn Hiếu A.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Quách Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ đến vụ án (03);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Nam